

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
BAN QUẢN LÝ DỰ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT TỈNH GIA LAI

DỰ ÁN PHÁT TRIỂN TÍCH HỢP THÍCH ỨNG
TỈNH BÌNH ĐỊNH (NAY LÀ TỈNH GIA LAI)

ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU
GÓI THẦU CS-02: GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ DỰ ÁN

Tháng 11 năm 2025

CÁC TỪ VIẾT TẮT

Ban QLDA	:	Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh Gia Lai
CSC	:	Tư vấn Giám sát xây dựng
ESCP	:	Kế hoạch Cam kết Môi trường và Xã hội
ESIA	:	Đánh giá Tác động Môi trường và Xã hội
FS	:	Báo cáo Nghiên cứu khả thi
GRM	:	Cơ chế giải quyết khiếu nại
IBRD	:	Ngân hàng Phát triển và Tái thiết
IR	:	Kết quả trung gian
IRDP	:	Dự án Phát triển tích hợp thích ứng
LA	:	Hiệp định Dự án
M&E	:	Giám sát và Đánh giá
PAD	:	Hồ sơ thẩm định Dự án
PDO	:	Mục tiêu Phát triển Dự án
PIP	:	Kế hoạch thực hiện dự án
PPSD	:	Chiến lược đấu thầu
RF	:	Khung chỉ số kết quả
RP	:	Kế hoạch Tái định cư
USD	:	Đồng Đô la Mỹ
VND	:	Việt Nam Đồng
WB	:	World Bank

I. GIỚI THIỆU

1.1. Giới thiệu dự án

1. Chính phủ Việt Nam nhận được khoản tín dụng cho Dự án Phát triển Phát triển tích hợp thích ứng tỉnh Bình Định theo Hiệp định tín dụng dự kiến sẽ được ký kết tháng 12/2025. Mục tiêu phát triển dự án (PDO) là tăng cường khả năng tiếp cận các dịch vụ cơ sở hạ tầng thích ứng tại một số tỉnh được chọn tại Vùng Duyên hải Nam Trung Bộ Việt Nam. Các tỉnh dự án thành phần của IRDP là Quảng Nam (nay là thành phố Đà Nẵng) và Bình Định (nay là tỉnh Gia Lai), là những trung tâm công nghiệp và du lịch đang phát triển nhanh chóng tại Vùng Duyên hải Nam Trung Bộ và phải chịu rủi ro cao hơn về biến đổi khí hậu và thiên tai.

2. Tại tỉnh Gia Lai, Dự án bao gồm hai (02) dự án thành phần. Cụ thể:

a. Dự án thành phần 1: Tuyến đường từ Quốc lộ 19C kết nối Cảng Quy Nhơn

3. Tuyến đường từ Quốc lộ 19C kết nối Cảng Quy Nhơn nhằm mục đích kết nối giao thông theo trục dọc Đông - Tây từ QL1A, QL19C, đường ven biển Quốc gia, đường phía Tây tỉnh về cảng Quy Nhơn, chia sẻ lưu lượng giao thông qua đường Tây Sơn, Hùng Vương hiện nay đã quá tải và thường xuyên bị ngập vào mùa mưa gây ách tắc giao thông. Khi tuyến đường Tuyến đường từ Quốc lộ 19C kết nối Cảng Quy Nhơn hình thành sẽ liên kết với các trục giao thông hiện có (và đang đầu tư xây dựng) tạo thành hệ thống hạ tầng kỹ thuật giao thông đồng bộ kết nối các khu công nghiệp trọng điểm của tỉnh (Khu công nghiệp Phú Tài, Khu công nghiệp Long Mỹ, Khu công nghiệp và đô thị Becamex Bình Định (huyện miền núi Vân Canh) với cảng biển Quy Nhơn. Đồng thời là tuyến đường trung chuyển hàng hóa với các tỉnh Tây Nguyên, Lào, Campuchia, Đông Bắc Thái Lan, Myanmar và cửa ra của tuyến hành lang kinh tế Đông Tây nối với đường hàng hải quốc tế thông qua cảng biển Quy Nhơn, giảm thời gian di chuyển từ thị trấn Diêu Trì đến thành phố Quy Nhơn. Hơn nữa, dự án chạy song song với hướng thoát lũ khu vực hạ lưu sông Hà Thanh, khi dự án hoàn thành sẽ tạo điều kiện cho việc cứu hộ, cứu nạn trong mùa mưa lũ hàng năm trong khu vực phía Tây thành phố Quy Nhơn trong giai đoạn tỉnh chưa có đủ kinh phí hoàn thiện hệ thống đê sông Hà Thanh theo quy hoạch.

4. Tuyến đường từ Quốc lộ 19C kết nối cảng Quy Nhơn có điểm đầu (Km0+00) giao với Quốc lộ 1 tại lý trình Km1220+600 (ngã ba Diêu Trì, huyện Tuy Phước) và có điểm cuối (Km6+353,03) giáp đường Nguyễn Mân. Tuyến đường có chiều dài L= 6,35km, được thiết kế theo Đường phố chính đô thị TCVN 13592:2022, tốc độ thiết kế Vtk=50Km/h.

b. Dự án thành phần 2: Đường ven biển (ĐT.693), đoạn Mỹ Thành - Lại Giang.

5. Trong địa bàn tỉnh Gia Lai, tuyến bắt đầu từ ranh giới giữa tỉnh Bình Định với tỉnh Quảng Ngãi và kết thúc tại ranh giới giữa tỉnh Gia Lai và tỉnh Đắk Lắk, chiều dài tuyến theo quy hoạch khoảng 130,87km.

6. Đường ven biển tỉnh Gia Lai được quy hoạch chủ yếu đi theo ĐT 639 cũ, chỉ đạt tiêu chuẩn đường cấp VI đồng bằng, kết cấu mặt đường bê tông xi măng, bê tông nhựa thảm nhựa, bê tông nhựa, nền đường hẹp chỉ khai thác được trong mùa khô. Vào mùa mưa, đường giao thông sẽ bị ngập nước dẫn đến ách tắc giao thông, không đảm bảo tính mạng và tài sản của nhân dân khi bão lũ xảy ra.

7. Việc đầu tư tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn Mỹ Thành–Lại Giang nhằm:

- Triển khai thực hiện dự án góp phần hoàn thiện tuyến đường bộ ven biển của cả nước.
- Từng bước hoàn thiện mạng lưới giao thông đường bộ của tỉnh Bình Định (nay là tỉnh Gia Lai).
- Xây dựng cơ sở hạ tầng nhằm khai thác tối đa lợi ích kinh tế ven biển, phục vụ các ngành cảng biển, du lịch, nuôi trồng và khai thác thủy sản.

- Tạo trục cảnh quan kết nối thị xã Hoài Nhơn với thành phố Quy Nhơn và phát triển quỹ đất dọc hai bên tuyến đường nhằm phát triển du lịch biển.
- Góp phần hoàn thiện tuyến đường đối ngoại của Khu kinh tế Nhơn Hội nhằm phát huy hiệu quả của Khu kinh tế Nhơn Hội, tăng khả năng cạnh tranh và thu hút đầu tư.
- Hình thành tuyến đường cứu hộ, cứu nạn nhân dân ven biển trong mùa mưa bão và kịp thời ứng phó với công tác an ninh, quốc phòng.
- Tuyến đường ven biển (ĐT.639) đoạn Mỹ Thành - Lại Giang có điểm đầu (Km45+00): Cuối đường bê tông xi măng hiện trạng vào khu nuôi tôm công nghệ cao xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ (tiếp giáp điểm cuối dự án Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn Đề Gi - Mỹ Thành); Điểm cuối (Km83+139,47): Tiếp giáp cầu Lại Giang.
- Tuyến đường có chiều dài khoảng 38,14Km, được thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp III đồng bằng (TCVN 4054-2005).

1.2. Tổ chức thực hiện Dự án

8. Ở cấp tỉnh, UBND tỉnh là cơ quan chủ quản của dự án, chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện dự án, quản lý các sở, ngành và các cơ quan thực hiện có liên quan,

9. Chủ đầu tư, với sự hỗ trợ của cơ quan điều hành, sẽ là đầu mối liên lạc giữa Ngân hàng Thế giới, các bộ ngành Trung ương, các cơ quan địa phương và các nhà thầu để tạo điều kiện thuận lợi cho việc kết nối trong quá trình thực hiện dự án. Chủ đầu tư sẽ chịu trách nhiệm toàn bộ và giải trình về việc đạt được các mục tiêu phát triển của dự án.

10. Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Gia Lai được UBND tỉnh Gia Lai chỉ định là Chủ đầu tư và được thành lập theo Quyết định số Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 01/7/2015, kèm theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án ban hành theo Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 01/7/2015 của UBND tỉnh Gia Lai. Đến nay, Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Gia Lai với vai trò là Chủ đầu tư đã và đang triển khai nhiều dự án có tính chất và quy mô tương tự.

II. KHUNG KẾT QUẢ CỦA DỰ ÁN

11. Hệ thống Giám sát và Đánh giá (M&E) của dự án được thiết kế dựa trên Khung kết quả dự án (RF), nhằm mục đích đánh giá xem dự án có được triển khai theo đúng các mục tiêu đề xuất và đạt được các kết quả mong đợi hay không. Việc đo lường tiến độ thực hiện các hoạt động trong các hợp phần đã xác định sẽ được ghi lại trong các báo cáo đánh giá định kỳ, bán niên (báo cáo tiến độ dự án). Ban QLDA chịu trách nhiệm toàn bộ trong việc thu thập tất cả thông tin và dữ liệu liên quan cần thiết để giám sát việc triển khai dự án dựa trên RF.

12. Khung kết quả dự án cung cấp một bộ chỉ số toàn diện đóng vai trò là tiêu chí định lượng để đánh giá liệu một dự án có đạt được các mục tiêu phát triển đã nêu hay không. Một loạt các báo cáo giám sát dự án, phân tích kinh tế xã hội và khảo sát người hưởng lợi (có phân tách đối với các nhóm dân số thuộc các nhóm dễ bị tổn thương và thu nhập thấp và đối với người hưởng lợi là phụ nữ) sẽ được tiến hành tại các khu vực dự án trong quá trình chuẩn bị (để thiết lập dữ liệu cơ sở), trong quá trình triển khai dự án và khi kết thúc dự án. Khung kết quả dự án là một phần của Tài liệu đánh giá dự án (PAD) mà Ngân hàng Thế giới được Ngân hàng Thế giới và Bên vay đã thống nhất. Kết quả triển khai các chỉ số dự án sẽ được đưa vào báo cáo bán niên về triển khai dự án và sẽ được xác nhận trong Biên bản ghi nhớ (Aide Mémoire) của mỗi đợt thực hiện Nhiệm vụ hỗ trợ dự án (mision) của Ngân hàng Thế giới. Khung kết quả của Dự án được thể hiện trong Phụ lục 1 của ToR này.

III. MỤC TIÊU VÀ PHẠM VI CÔNG VIỆC DỊCH VỤ TƯ VẤN

3.1 Mục tiêu

13. Hỗ trợ Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh Gia Lai về triển khai Khung giám sát đánh giá dự án và đánh giá các tác động, lợi ích, tính bền vững và tính phù hợp của dự án. Tư vấn sẽ chuẩn bị các báo cáo giám sát và đánh giá, bao gồm báo cáo khởi đầu, báo cáo thường kỳ, báo cáo giữa kỳ và cuối kỳ, báo cáo đánh giá tác động của dự án.

14. Hỗ trợ Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh Gia Lai chuẩn bị kế hoạch tổng thể về quản lý, điều phối và báo cáo các hoạt động giám sát và đánh giá. Tất cả các khía cạnh của nhiệm vụ giám sát và đánh giá được tư vấn giải quyết theo thiết kế Dự án và phương pháp thực hành tốt nhất trong giám sát và đánh giá.

3.2 Phạm vi công việc

15. Phạm vi công việc của Tư vấn bao gồm:

- (1) Đánh giá các tài liệu có sẵn của dự án, làm việc với Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh Gia Lai để thống nhất và đề xuất kế hoạch làm việc chi tiết cho các dịch vụ tư vấn;
- (2) Triển khai khảo sát và thu thập số liệu cho các báo cáo đánh giá tác động của dự án trong quá trình thực hiện dịch vụ tư vấn;
- (3) Xây dựng Kế hoạch M&E chi tiết, bao gồm cơ cấu báo cáo định kỳ/cơ chế phối hợp giữa WB và Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh Gia Lai, kế hoạch đào tạo cho cán bộ dự án, xây dựng hình thức giám sát các chỉ số kết quả;
- (4) Xây dựng biện pháp/phương pháp tính chỉ số trung gian và PDO, bao gồm chỉ số hài lòng của người dùng (chỉ số PDO). Tư vấn cũng cần xây dựng phương pháp luận nhằm khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dùng, bao gồm bảng hỏi, đồng thời cần tiến hành khảo sát và phân tích kết quả.
- (5) Hướng dẫn và đào tạo cho các cán bộ dự án ở tất cả các cấp: nắm rõ Khung M&E dự án, phương pháp đánh giá cho các giai đoạn và hỗ trợ Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh Gia Lai về các dịch vụ đào tạo liên quan đến M&E.
- (6) Chịu trách nhiệm giám sát quy trình thực hiện và đánh giá các tác động của toàn bộ dự án.
- (7) Xây dựng báo cáo đánh giá giữa kỳ và báo cáo hoàn thành Dự án.

3.3 Các nhiệm vụ

Nhiệm vụ 1: Xác định các bên liên quan và Chuẩn bị báo cáo khởi đầu

16. Tư vấn cần thu thập và nghiên cứu các yêu cầu dự án và quy định của Chính phủ Việt Nam liên quan đến công tác giám sát và đánh giá dự án. Các hồ sơ dự án có sẵn bao gồm Hiệp định vay (LA), Hồ sơ Thẩm định Dự án (PAD), Sổ tay thực hiện Dự án (PM), báo cáo tiến độ dự án, Khung M&E (RF) và các hồ sơ liên quan.

17. Tư vấn cần xác định các bên liên quan tham gia, đóng góp và sử dụng hệ thống M&E của dự án ở cấp tỉnh và các cấp thấp hơn. Mô tả phương thức áp dụng của các kết quả đầu ra cho các bên liên quan/người sử dụng. Tư vấn cũng cần đánh giá sơ bộ năng lực của đơn vị quản lý dự án, hệ thống M&E của các dự án khác, theo đó đề xuất các phương pháp kỹ thuật và phương pháp luận để đánh giá các chỉ số của Khung M&E, các Kế hoạch làm việc chi tiết và kế hoạch thực hiện các hoạt động, các kế hoạch nâng cao năng lực các cán bộ chuyên trách về Giám sát và đánh giá, các mốc và đầu vào cán bộ để thực hiện dịch vụ tư vấn.

18. Trong quá trình lập Báo cáo khởi đầu, cần tham vấn và phối hợp chặt chẽ với Ban QLDA và các bên liên quan khác. Báo cáo Khởi động sẽ bao gồm các nội dung chính sau nhưng không giới hạn ở: (i) tóm tắt các yêu cầu chính của dự án; (ii) tổng hợp nghiên cứu tài liệu dự án cũng như các tài liệu khác liên quan đến nhiệm vụ giám sát, đánh giá dự án; (iii) đánh giá sơ bộ dữ

liệu cơ sở của dự án và đề xuất đánh giá bổ sung; (iv) đánh giá chi tiết năng lực hiện có của các bên tham gia giám sát và đánh giá dự án; (v) phương pháp chi tiết để thực hiện nhiệm vụ giám sát và đánh giá dự án; (vi) kế hoạch nâng cao năng lực cho các bên liên quan; (vii) kế hoạch thực hiện chi tiết cho từng hoạt động giám sát, đánh giá và xây dựng năng lực; và (viii) vai trò, trách nhiệm của từng thành viên trong nhóm và danh sách các cơ quan, tổ chức được lấy ý kiến.

19. Một trong những chỉ số PDO là Báo cáo khảo sát số liệu ban đầu về “mức độ hài lòng của người hưởng lợi với hạ tầng giao thông được cải thiện”. Cần xây dựng phương pháp luận rõ ràng để đánh giá chỉ số mức độ hài lòng. Tư vấn cần tiến hành khảo sát và nêu rõ phương pháp quản lý.

Nhiệm vụ 2: Xây dựng Báo cáo Đánh giá ban đầu và Dữ liệu nền

20. Tư vấn M&E sẽ hỗ trợ Ban QLDA tiến hành xây dựng báo cáo đánh giá ban đầu và phải được tiến hành ngay sau khi dự án bắt đầu. Đánh giá ban đầu tập trung vào việc xem xét tình hình thực tế của dự án sau khi bắt đầu:

- Chuẩn bị, tổ chức và huy động nguồn lực để bảo đảm việc thực hiện dự án theo đúng mục tiêu và kế hoạch;
- Các vấn đề phát sinh so với hồ sơ dự án đã được phê duyệt;
- Giải pháp giải quyết các vấn đề khó khăn trong việc thực hiện dự án;
- Các vấn đề phát sinh do các yếu tố khách quan như thay đổi môi trường pháp lý, yêu cầu thay đổi tiến độ hoặc nội dung một số hạng mục để phù hợp với các yếu tố chủ quan như năng lực và cơ cấu tổ chức của Ban QLDA.

21. Kết quả đánh giá ban đầu được sử dụng để xem xét và cập nhật Kế hoạch thực hiện tổng thể cho việc thực hiện dự án và để xây dựng kế hoạch dự án chi tiết cho năm đầu tiên (AWP).

22. Ngoài ra, để có được thông tin cho các báo cáo giám sát và đánh giá, Tư vấn cần tiến hành khảo sát và thu thập dữ liệu trong ba giai đoạn chính (ban đầu, giữa kỳ và hoàn thành), bao gồm các mục tiêu và chỉ số của Dự án được nêu trong Khung M&E. Các phương pháp khảo sát hộ gia đình sẽ được tham gia vào các cuộc khảo sát này và việc lấy mẫu có sự tham gia của cộng đồng sẽ được tiến hành. Kế hoạch khảo sát chi tiết cho từng giai đoạn dự án và số lượng mẫu thu thập sẽ phải được Ban QLDA phê duyệt trước. Cụ thể, trong phạm vi báo cáo đánh giá ban đầu, Tư vấn M&E cũng cần thu thập thông tin và xây dựng báo cáo số liệu ban đầu hay dữ liệu nền, số liệu này sẽ là các chỉ số cơ bản phục vụ cho giai đoạn đánh giá giữa kỳ và cuối kỳ, để đánh giá kết quả của việc thực hiện Dự án. Một số nhiệm vụ chính cần thực hiện, bao gồm nhưng không giới hạn bởi:

- Nghiên cứu dữ liệu cơ bản được thu thập trong quá trình chuẩn bị dự án, cập nhật những dữ liệu này và đề xuất thêm dữ liệu bổ sung để Ban QLDA xem xét, phê duyệt.
- Rà soát, cập nhật số liệu điều tra kinh tế - xã hội trước khi triển khai các hoạt động của dự án.
- Khảo sát, thu thập và phân tích dữ liệu sơ cấp phục vụ việc lập báo cáo đánh giá tác động của dự án.

23. Ngoài số liệu cho 3 giai đoạn chính nêu trên, tư vấn có trách nhiệm phối hợp với Ban QLDA và các bên liên quan thu thập, phân tích số liệu liên quan đến kết quả thực hiện dự án nêu trong kết quả Khung và chuẩn bị báo cáo trước mỗi nhiệm vụ chính của WB về thực hiện dự án.

Nhiệm vụ 3: Xây dựng báo cáo Giám sát định kỳ

24. UBND tỉnh và Phái đoàn Ngân hàng Thế giới sẽ cùng nhau kiểm tra và đánh giá các hoạt động của dự án sáu tháng một lần thông qua các đoàn kiểm tra và đánh giá chung (bao gồm các đợt hỗ trợ thực hiện dự án). Chính vì vậy, tư vấn M&E sẽ chịu trách nhiệm hỗ trợ Ban

QLDA lập báo cáo về tiến độ thực hiện toàn bộ dự án trong 6 tháng và cả năm, hỗ trợ Ban QLDA theo dõi các chỉ số kết quả dự án, hỗ trợ các đợt kiểm tra và đánh giá chung của UBND tỉnh và Ngân hàng Thế giới.

25. Các báo cáo đánh giá bán niên sẽ bao gồm các chỉ số kết quả dự án và các chỉ số kết quả trung gian dựa trên Khung kết quả dự án. Các báo cáo cũng sẽ bao gồm thông tin về:

- Thông tin chung về Dự án;
- Tiến độ thực hiện Dự án;
- Giải ngân, tuân thủ quản lý tài chính;
- Đấu thầu;
- Chính sách và hướng dẫn xã hội và môi trường;
- Kế hoạch công tác và hoạt động hàng năm được cập nhật.

26. Dựa trên việc kiểm tra, đánh giá và ý kiến của UBND tỉnh và các bên liên quan của Ngân hàng Thế giới, các vấn đề tồn đọng trong quá trình thực hiện dự án sẽ được xác định và thống nhất để có các biện pháp cần thiết để xử lý các vấn đề này.

Nhiệm vụ 4: Xây dựng báo cáo đánh giá Giữa kỳ

27. Tư vấn M&E sẽ hỗ trợ Ban QLDA thực hiện đánh giá giữa kỳ của dự án (thường là 2-3 năm kể từ ngày khởi công dự án). Đánh giá giữa kỳ sẽ tập trung vào:

- Tính phù hợp của kết quả thực hiện dự án với các mục tiêu;
- Khối lượng và chất lượng hoàn thành của dự án tại thời điểm đánh giá so với kế hoạch thực hiện đã được phê duyệt;
- Phát hiện và đánh giá các vấn đề mới phát sinh trong quá trình thực hiện dự án do nguyên nhân khách quan (thay đổi về môi trường pháp lý, yêu cầu thay đổi tiến độ hoặc nội dung của một số hạng mục theo điều kiện khí hậu, đặc điểm địa chất, tập quán, dân cư, v.v.) hoặc nguyên nhân chủ quan (năng lực và cơ cấu tổ chức của Chủ đầu tư, Ban QLDA, v.v.)
- Các kiến nghị, giải pháp bao gồm việc điều chỉnh thiết kế, mục tiêu của dự án nếu cần thiết để bảo đảm dự án được triển khai theo đúng mục tiêu, tiến độ và chất lượng đã đề ra cho giai đoạn còn lại hoặc giai đoạn tiếp theo; và kiến nghị điều chỉnh nội dung, cơ cấu lại hoặc sử dụng vốn tiết kiệm (nếu có) của dự án, nếu cần thiết.

28. Báo cáo đánh giá giữa kỳ phải được gửi cho Ngân hàng Thế giới và các cơ quan liên quan của Việt Nam trước khi thực hiện mỗi đợt Nhiệm vụ đánh giá dự án của Ngân hàng (mision). Báo cáo sẽ bao gồm tiến độ dự án và kế hoạch thực hiện được cập nhật, các chỉ số hiệu suất được cập nhật dựa trên Khung kết quả dự án, chi phí dự án được cập nhật, phân tích các phát hiện và khuyến nghị, các biện pháp giải quyết vấn đề, các hoạt động cần thiết, bài học kinh nghiệm trong tổ chức và quản lý thực hiện dự án. Một báo cáo về việc thực hiện các chính sách an toàn sẽ được đính kèm vào báo cáo đánh giá giữa kỳ.

29. Để thực hiện nhiệm vụ trên, Tư vấn sẽ sử dụng kết quả phân tích có sẵn để đánh giá các kết quả của dự án theo các tiêu chí: tính phù hợp, thuận lợi, hiệu quả, tính phù hợp. Cần chuẩn bị các phân tích kinh tế và tài chính cho báo cáo giữa kỳ về tham vấn với các BQLDA và các tư vấn dự án khác. Nội dung báo cáo giữa kỳ bao gồm: (a) xác định tính phù hợp với các mục tiêu phát triển của dự án (PDO) và đánh giá tổng thể các kết quả thực hiện, (b) đánh giá định tính và định lượng của mỗi chỉ số trong khung kết quả, (c) đánh giá chi tiết về các tác động của dự án đối với các bên liên quan, (d) đánh giá đề xuất về tính khả thi thông qua chỉ số kết quả dự án trong quá trình dự án; (e) thực hiện các biện pháp an toàn theo quy định của nhà tài trợ; (f) quản lý tài chính và mua sắm đấu thầu; (g) các đề xuất, kiến nghị về việc điều chỉnh dự án

(nếu có).

30. Một cuộc khảo sát sự hài lòng của người hưởng lợi cũng sẽ được tiến hành trong giai đoạn giữa kỳ này. Tư vấn sẽ sử dụng các mẫu phiếu điều tra, phương pháp điều tra đã được nêu trong Báo cáo khởi đầu để tiến hành nhiệm vụ này. Kết quả của cuộc khảo sát được thể hiện trong Báo cáo giữa kỳ.

Nhiệm vụ 5: Báo cáo hoàn thành dự án

31. Tư vấn M&E sẽ hỗ trợ Ban QLDA xây dựng Báo cáo hoàn thành dự án và báo cáo này sẽ đánh giá toàn bộ quá trình thực hiện dự án và được Ban QLDA lập 6 tháng trước khi kết thúc dự án và sẽ được hoàn thành trong vòng 4 tháng kể từ ngày hoàn thành dự án được nêu trong Văn kiện Dự án.. Ban QLDA sẽ gửi Báo cáo hoàn thành dự án cho UBND tỉnh và Ngân hàng Thế giới trước khi thực hiện nhiệm vụ đánh giá dự án. Báo cáo hoàn thành dự án tập trung vào việc xem xét và đánh giá toàn diện các khía cạnh sau:

- Thiết kế dự án;
- Quy trình thực hiện dự án;
- Hoạt động quản lý dự án;
- Kết quả thực hiện các mục tiêu của dự án;
- Nguồn lực huy động cho dự án;
- Lợi ích mà dự án mang lại cho người hưởng lợi và người tham gia;
- Đánh giá Tác động của dự án;
- Tính bền vững của dự án và các yếu tố đảm bảo tính bền vững của dự án;
- Bài học kinh nghiệm sau khi thực hiện dự án; và
- Những khuyến nghị cần thiết để đảm bảo hiệu quả của dự án.

32. Tư vấn sẽ xem xét và đánh giá toàn tổng thể thiết kế dự án về tính phù hợp, khả thi và hiệu quả của việc thực hiện, tổ chức và quản lý dự án, Giám sát và Đánh giá các đơn vị chỉ đạo và thực hiện dự án và nhóm NHTG. Đánh giá này cần phải dựa theo kết quả khảo sát, các hồ sơ dự án cũng như các thảo luận với các cán bộ trực tiếp thực hiện dự án, các tư vấn chủ chốt cấp tỉnh. Tư vấn sẽ đánh giá chi tiết các chỉ số kết quả của dự án theo các khía cạnh: (i) tính phù hợp: mức độ các mục tiêu và chiến lược dự án đáp ứng các mục tiêu của khu vực và quốc gia cũng như mức độ thiết kế của dự án, bao gồm các biện pháp giảm thiểu rủi ro với mục tiêu đề ra (đánh giá về cả định lượng và định tính); (ii) tính hiệu quả: đánh giá thiết kế dự án và kết quả đạt được so với các mục tiêu và lợi ích, so với đầu vào dự án, chi phí và thời gian, bao gồm hiệu quả của các biện pháp giảm thiểu rủi ro; (iii) tính bền vững – đánh giá tính liên tục và phân tích rủi ro tiềm tàng liên quan đến các hoạt động sinh kế.

33. Một cuộc khảo sát sự hài lòng của người hưởng lợi cũng sẽ được tiến hành trong giai đoạn cuối kỳ này. Tư vấn sẽ sử dụng các mẫu phiếu điều tra, phương pháp điều tra đã được nêu trong Báo cáo khởi đầu và đánh giá giữa kỳ để tiến hành nhiệm vụ này. Kết quả của cuộc khảo sát được thể hiện trong Báo cáo cuối kỳ.

IV. THỜI GIAN THỰC HIỆN, NỘI DUNG GIAO VÀ LỊCH NỘP

34. Nhiệm vụ của chuyên gia tư vấn dự kiến sẽ được thực hiện trong thời gian thực hiện dự án và dựa trên tiến độ đền bù và xây dựng, thời gian tối đa là 6 năm (theo quyết định phê duyệt dự án), dự kiến từ Q2/2026 đến năm 2031 hoặc có thể kết thúc sớm hơn.

4.1 Báo cáo/Đầu ra

35. Tư vấn phải đệ trình các sản phẩm bàn giao cần thiết sau đây cho Ban QLDA bằng tiếng Việt và tiếng Anh, mỗi bản 3 bộ báo cáo. Cụ thể:

Bảng 1: Báo cáo Sản phẩm bàn giao

Số	Báo cáo	Thời gian đệ trình
1	Báo cáo khởi đầu (bao gồm kế hoạch làm việc để khảo sát, các mẫu báo cáo giám sát và đánh giá hàng quý/năm, trong đó, bao gồm phương pháp luận khảo sát mức độ hài lòng của người dùng)	01 tháng sau ngày ký hợp đồng
2	Báo cáo đánh giá Ban đầu (bao gồm khảo sát số liệu ban đầu)	01 tháng kể từ ngày nộp báo cáo khởi đầu
3	Báo cáo M&E định kỳ bán niên	Định kỳ 6 tháng/lần
4	Báo cáo Đánh giá giữa kỳ (MTR)	Dự kiến 2-3 năm, kể từ khi Hiệp định Dự án có hiệu lực
5	Báo cáo Báo cáo Hoàn thành Dự án (PCR)	Dự thảo báo cáo nộp 02 tháng trước khi Kết thúc Dự án
6	Báo cáo hoàn thành Dịch vụ tư vấn	Tại thời điểm kết thúc Gói thầu

36. Các báo cáo nên được gửi trước đến Ban QLDA và sau khi xem xét, Ban QLDA trình Ngân hàng Thế giới để xem xét/phê duyệt. Điều này cho phép Ngân hàng Thế giới xem các khuyến nghị ban đầu và độc lập. Để đảm bảo tính độc lập và độ tin cậy, các kết luận và khuyến nghị dựa trên bằng chứng của tư vấn M&E nên được duy trì trừ khi có những điểm không chính xác thực tế làm cơ sở cho các kết luận và khuyến nghị đó.

37. Theo sự phân công của mình, Tư vấn phải lập tức đệ trình các báo cáo bằng cả tiếng Anh và tiếng Việt. Các báo cáo bằng tiếng Anh phải có chất lượng được Ngân hàng Thế giới chấp nhận.

38. Trước chuyên công tác của Ngân hàng Thế giới hoặc các mốc thời gian nộp theo quy định, tùy điều kiện nào đến trước, Tư vấn phải nộp báo cáo cho Ban QLDA trước 02 tuần để xem xét. Các báo cáo sau đó sẽ được đệ trình lên Ngân hàng Thế giới để xem xét chất lượng và cho ý kiến. Trong trường hợp cần chỉnh sửa báo cáo theo ý kiến của Ngân hàng Thế giới, báo cáo đã chỉnh sửa sẽ được chỉnh sửa và gửi lại cho Ban QLDA phê duyệt trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày Tư vấn nhận được ý kiến.

39. Tư vấn phải duy trì mối quan hệ hợp tác chặt chẽ với tư vấn giám sát xây dựng và Ban QLDA để giám sát, thu thập dữ liệu. Tư vấn nên đưa ra các đề xuất khuyến nghị khách quan dựa trên nhận định đánh giá độc lập và đánh giá chung khi cần thiết trong quá trình lập các báo cáo định kỳ, giữa kỳ và cuối kỳ. Tư vấn được yêu cầu tham gia tích cực và hiệu quả vào các nhiệm vụ nửa năm một lần của Ngân hàng Thế giới và các nhiệm vụ hỗ trợ kỹ thuật/đột xuất và chuẩn bị các báo cáo tiến độ cho các nhiệm vụ của Ngân hàng Thế giới theo yêu cầu của Ban QLDA.

4.2 Công khai về Xung đột Lợi ích

40. Tư vấn phải tuyên bố bất kỳ thỏa thuận nào trong quá khứ hoặc hiện tại có thể ngăn cản Tư vấn cung cấp tư vấn độc lập với Ban QLDA và dự án. Bất kỳ thỏa thuận cụ thể nào để các báo cáo và kết quả đầu ra khác được bảo mật hoặc thuộc quyền sở hữu của Ban QLDA.

V. YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC CỦA ĐƠN VỊ TƯ VẤN VÀ THÀNH PHẦN NHÓM CHUYÊN GIA

6.1. Yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm của Công ty Tư vấn.

41. Công ty Tư vấn phải có ít nhất 10 (mười) năm kinh nghiệm đã được chứng minh làm việc trong lĩnh vực tư vấn quản lý Dự án, giám sát và đánh giá Dự án. Đã có kinh nghiệm tham gia cho ít nhất 02 gói thầu/hợp đồng về giám sát và đánh giá Dự án (bao gồm các nhiệm vụ lập

báo cáo ban đầu, báo cáo đánh giá giữa kỳ, báo cáo đánh giá cuối kỳ/báo cáo hoàn thành Dự án) hoặc tư vấn hỗ trợ quản lý Dự án cho các dự án cơ sở hạ tầng (trong đó có hạng mục công trình giao thông) do WB/ADB tài trợ.

42. Công ty Tư vấn sẽ được yêu cầu đưa vào đề xuất kỹ thuật của họ một mô tả chi tiết về lý do kỹ thuật, cơ sở lý luận và phương pháp luận cho các phương pháp giám sát và đo lường mà họ đề xuất trong các nhiệm vụ được liệt kê ở trên. Một tiêu chí quan trọng để lựa chọn nhà tư vấn chiến thắng sẽ là sự mạnh mẽ về mặt kỹ thuật của các phương pháp này. Tư vấn sẽ được yêu cầu đưa vào đề xuất kỹ thuật của họ một mô tả chi tiết về biện minh kỹ thuật, cơ sở lý luận và phương pháp luận cho các phương pháp giám sát và đo lường mà họ đề xuất trong các nhiệm vụ được liệt kê ở trên. Một tiêu chí quan trọng để lựa chọn nhà tư vấn chiến thắng sẽ là sự mạnh mẽ về mặt kỹ thuật của các phương pháp này.

43. Công ty Tư vấn phải thể hiện năng lực và kinh nghiệm để giải quyết các vấn đề khác phục sự cố do Ban QLDA và Ngân hàng xác định (chẳng hạn như nhưng không giới hạn ở các tranh chấp, sự cố/tai nạn) và báo cáo đúng hạn.

6.2. Yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm và trình độ chuyên môn của các chuyên gia chủ chốt

Bảng 2: Nhân sự chuyên môn yêu cầu

STT	Vị trí nhân sự	Số lượng nhân sự	Số tháng công
1	Trưởng nhóm/Kỹ sư Giao thông	1	8
2	Kỹ sư Giao thông/Quản lý Dự án	1	8
3	Chuyên gia Đấu thầu/Quản lý Hợp đồng	1	8
4	Chuyên gia Môi trường/Biến đổi khí hậu	1	8
5	Chuyên gia Thủy lợi/ Quản lý Rủi ro thiên tai	1	8
6	Cán bộ hỗ trợ	1	8
	Tổng cộng	6	48

Bảng 3: Yêu cầu trình độ của Nhân sự chủ chốt

Số	Vị trí đề xuất	Yêu cầu về trình độ	Yêu cầu về Kinh nghiệm	Nhiệm vụ đề xuất
1.	Trưởng nhóm/ Kỹ sư Giao thông	Tốt nghiệp đại học (Ưu tiên là có bằng sau đại học) về Giao thông hoặc các lĩnh vực liên quan	Có tối thiểu 15 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực quản lý dự án, giám sát và đánh giá Dự án kể từ khi tốt nghiệp. Đã từng giữ vị trí tương tự cho ít nhất 3 hợp đồng/gói thầu giám sát và đánh giá Dự án hoặc tư vấn quản lý Dự án cho các Dự án sử dụng nguồn do WB/ADB tài trợ. Sử dụng tiếng Anh thành thạo.	Chỉ đạo nhóm tư vấn để đảm bảo thực hiện các dịch vụ tư vấn mô tả trên. Quản lý và báo cáo tiến độ trình BQLDA, làm việc với cán bộ NHTG, cán bộ BQLDA và các tư vấn trong quá trình thực hiện dịch vụ tư vấn này. Chuẩn bị và trình báo cáo lên BQLDA. Chủ trì xây dựng và duy trì hệ thống M&E Đào tạo về hệ thống M&E.
2.	Kỹ sư Giao thông/ Quản lý Dự án	Tốt nghiệp đại học (Ưu tiên là có bằng sau đại học) về Giao thông hoặc các lĩnh vực liên quan	Có tối thiểu 10 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực quản lý dự án, giám sát và đánh giá Dự án kể từ khi tốt nghiệp. Đã từng giữ vị trí tương tự cho ít nhất 2 hợp đồng/gói thầu giám sát và đánh giá Dự án hoặc tư vấn quản lý Dự án cho các Dự án sử dụng nguồn vốn do WB/ADB tài trợ. Sử dụng tiếng Anh thành thạo.	Hỗ trợ trưởng nhóm trong việc thu thập số liệu, điều tra khảo sát các nội dung về kỹ thuật công trình giao thông, tiến độ thực hiện dự án. Tham gia chuẩn bị báo cáo M&E liên quan đến các nội dung về kỹ thuật công trình giao thông như xem xét thiết kế dự án, kiểm tra thi công công trình ngoài hiện trường, xem xét các tài liệu, hồ sơ quản lý chất lượng của nhà thầu ngoài hiện trường, đánh giá tiến độ thực hiện Dự án.
3.	Chuyên gia Đấu thầu/ Quản lý Hợp đồng	Tốt nghiệp đại học (Ưu tiên là có bằng sau đại học) về Kinh tế, Giao thông hoặc các lĩnh vực liên quan	Có tối thiểu 10 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực quản lý dự án, giám sát và đánh giá Dự án kể từ khi tốt nghiệp. Đã từng giữ vị trí tương tự cho ít nhất 2 hợp đồng/gói thầu giám sát và đánh giá Dự án hoặc tư vấn quản lý Dự án cho các Dự án sử dụng nguồn vốn do WB/ADB tài trợ.	Hỗ trợ trưởng nhóm trong việc thu thập số liệu, điều tra khảo sát các nội dung về đấu thầu, quản lý hợp đồng, phân tích thống kê và đánh giá hiệu quả dự án. Tham gia chuẩn bị báo cáo M&E liên quan đến các nội dung về đấu thầu, quản lý hợp đồng, phân tích thống kê và đánh giá hiệu quả dự án,

Số	Vị trí đề xuất	Yêu cầu về trình độ	Yêu cầu về Kinh nghiệm	Nhiệm vụ đề xuất
			Sử dụng tiếng Anh thành thạo.	chẳng hạn như xem xét và đánh giá về tiến độ đấu thầu, xem xét các tồn tại/ vướng mắc trong công tác quản lý hợp đồng, đánh giá hiệu quả dự án tại các đợt đánh giá giữa kỳ, cuối kỳ.
4.	Chuyên gia Môi trường/Biến đổi khí hậu	Tốt nghiệp đại học (Ưu tiên là có bằng sau đại học) về Môi trường, Biến đổi khí hậu hoặc các lĩnh vực liên quan	Có tối thiểu 10 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực quản lý dự án, giám sát và đánh giá Dự án kể từ khi tốt nghiệp. Đã từng giữ vị trí tương tự cho ít nhất 2 hợp đồng/gói thầu giám sát và đánh giá Dự án, hoặc quản lý, giám sát môi trường/xã hội cho các Dự án sử dụng nguồn vốn do WB/ADB tài trợ. Sử dụng tiếng Anh thành thạo.	Hỗ trợ trưởng nhóm trong việc thu thập số liệu, điều tra khảo sát các nội dung về môi trường và biến đổi khí hậu. Tham gia chuẩn bị báo cáo M&E liên quan đến các nội dung về môi trường và việc áp dụng các biện pháp thích ứng với biến đổi khí hậu của Dự án.
5.	Chuyên gia Thủy lợi/ Quản lý rủi ro thiên tai	Tốt nghiệp Đại học về Rủi ro thiên tai (Ưu tiên là có bằng sau đại học) về Thủy văn, Thủy lợi hoặc các lĩnh vực liên quan.	Có tối thiểu 10 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực quản lý rủi ro thiên tai, như mô hình thủy lực, mô phỏng rủi ro lũ lụt kể từ khi tốt nghiệp. Đã từng giữ vị trí tương tự cho ít nhất 2 hợp đồng/gói thầu cho các Dự án sử dụng nguồn vốn do WB/ADB tài trợ. Sử dụng tiếng Anh thành thạo.	Hỗ trợ trưởng nhóm trong việc quản lý rủi ro thiên tai, như mô hình thủy lực, mô phỏng rủi ro lũ lụt. Tham gia chuẩn bị báo cáo M&E liên quan đến các nội dung về quản lý rủi ro thiên tai của Dự án.
6.	Cán bộ hỗ trợ	Tốt nghiệp đại học về kỹ sư Giao thông, Hành chính, Ngoại ngữ hoặc các lĩnh vực liên quan	Có tối thiểu 5 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực quản lý dự án, giám sát và đánh giá Dự án kể từ khi tốt nghiệp. Đã từng giữ vị trí tương tự cho ít nhất 1 hợp đồng/gói thầu giám sát và đánh giá Dự án, tư vấn quản lý Dự án cho các Dự án sử dụng nguồn vốn do WB/ADB tài trợ. Sử dụng tiếng Anh thành thạo.	Hỗ trợ cả đội trong việc thu thập thông tin dữ liệu hiện trường, xử lý dữ liệu, thông tin thu thập được. Hỗ trợ các biểu mẫu báo cáo M&E, tham gia các hồ sơ tập huấn và tổ chức các hoạt động tại hiện trường cũng như các buổi đào tạo.

VI. KẾ HOẠCH NHÂN SỰ

44. Nhóm giám sát do Tư vấn đề xuất, nhóm sẽ không giới hạn người tham gia. Tư vấn sẽ phải lập luận và đề xuất kế hoạch nhân sự.

45. Tư vấn cần cân nhắc và đề xuất phương án nhân sự để hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình. Sau khi được chấp nhận, nhân sự không được thay thế khi chưa được phép và phải có chuyên môn tương đương.

46. Trưởng/Phó nhóm của Tư vấn và các chuyên gia chủ chốt phải tham gia đầy đủ các nhiệm vụ của Ngân hàng Thế giới và chịu trách nhiệm hoàn toàn về nội dung, chất lượng của báo cáo cũng như chịu sự quản lý, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ của mình.

VII. HỖ TRỢ TỪ BAN QLDA

47. Ban QLDA sẽ cung cấp tất cả các tài liệu dự án và hỗ trợ làm việc với Ngân hàng Thế giới và các cơ quan liên quan để hoàn thành các nhiệm vụ trong Điều khoản tham chiếu này.

PHỤ LỤC

Bảng 1 – Chỉ số kết quả cấp độ PDO

STT	Chỉ số kết quả cấp PDO	Phương pháp thu thập dữ liệu	Đơn vị đo	Giá trị gốc	Năm 1 (26/12)	Năm 2 (27/12)	Năm 3 (28/12)	Năm 4 (29/12)	Năm 5 (30/12)	Năm 6 (31/12)
Gia Lai										
1	<i>Số người hưởng lợi có khả năng chống chịu tốt hơn trước các rủi ro khí hậu nhờ được cải thiện khả năng phòng chống lũ lụt</i>	Số lượng người hưởng lợi được ước tính dựa trên dữ liệu dân số của các huyện ven biển và bản đồ ngập lụt của sự kiện lũ lịch sử năm 2016, kết hợp với điều chỉnh để loại trừ các khu vực đã được bảo vệ bởi hệ thống kiểm soát lũ hiện có. Nhóm hưởng lợi cũng bao gồm dân cư sinh sống tại khu vực dễ bị ngập dọc theo các tuyến đường được xây dựng hoặc nâng cấp. Các tuyến đường được nâng cấp này dự kiến sẽ tăng cường khả năng tiếp cận khẩn cấp và năng lực sơ tán trong khi có lũ lụt, thay vì sử dụng các tuyến đường thấp dễ bị ảnh hưởng bởi ngập lụt hiện nay. Dữ liệu tách theo giới tính sẽ được thu thập thông	người	0,00	0,00	0,00	0	50.000	100.000	142.955

		qua khảo sát người hưởng lợi nhằm phục vụ công tác giám sát toàn diện.								
	<i>Trong đó tỷ lệ phụ nữ (%)</i>		%	N/A	N/A	N/A	N/A	50,8	50,8	50,8
	<i>Trong đó tỷ lệ thanh niên từ 15-24 tuổi (%)</i>		%	N/A	N/A	N/A	N/A	12,6	12,6	12,6
2	<i>Số người hưởng lợi từ việc cải thiện tiếp cận hạ tầng và dịch vụ giao thông bền vững, bao gồm đường bộ, cầu và đường thủy (phân tách theo giới và độ tuổi)</i>	Số lượng người hưởng lợi được ước tính bằng tổng số người sử dụng trực tiếp hàng năm trên các tuyến đường nông thôn/đô thị, cầu, hoặc tuyến giao thông thủy nội địa được nâng cấp, cộng với dân số sinh sống trong phạm vi khu vực hưởng lợi của dự án — bán kính 2 km xung quanh tuyến đường nông thôn có thể đi lại quanh năm, hoặc bán kính 1 km xung quanh tuyến đường đô thị bền vững. Các cuộc khảo sát sẽ thu thập và báo cáo dữ liệu phân tách theo giới tính.	người	0,00	0,00	0,00	50.000	350.000	550.000	761.170
	<i>Trong đó tỷ lệ phụ nữ (%)</i>		%	N/A	N/A	N/A	50,8	50,8	50,8	50,8
	<i>Trong đó tỷ lệ thanh niên từ 15-24 tuổi (%)</i>		%	N/A	N/A	N/A	12,6	12,6	12,6	12,6
3	<i>Số sở ban ngành cấp tỉnh được nâng cao năng lực trong</i>	Rà soát và phê duyệt các hồ sơ thiết kế hạ tầng thích ứng biến đổi khí hậu được lưu hành giữa các cơ quan phát	Number	0,00	0	0	0	1	2	2

<p><i>việc lồng ghép yếu tố chống chịu khí hậu vào thiết kế kỹ thuật và phát triển công tác quản lý vận hành và bảo trì (O&M) (số lượng)</i></p>	<p>triển cấp tỉnh tại Gia Lai (DOC và DAE), kết hợp kiểm tra hiện trường và xác minh.</p>								
--	---	--	--	--	--	--	--	--	--

Bảng 2 – Chỉ số kết quả trung gian

STT	Chỉ số kết quả trung gian	Phương pháp thu thập dữ liệu	Đơn vị đo	Giá trị gốc	Năm 1 (26/12)	Năm 2 (27/12)	Năm 3 (28/12)	Năm 4 (29/12)	Năm 5 (30/12)	Năm 6 (31/12)
1	Chiều dài các tuyến đường đa dụng có khả năng chống chịu, đề biển chống triều cường và tuyến đường sơ tán được xây mới và cải tạo (km)	Được đo dựa trên các báo cáo tiến độ của Ban QLDA và nhà thầu, và được xác minh bởi đơn vị tư vấn giám sát.	Km	0,00	0,00	0,00	10,00	20,00	30,00	44,49
2	Tỷ lệ người sử dụng hài lòng với các tuyến đường đa dụng có khả năng chống chịu, đề biển chống triều cường và tuyến đường sơ tán được xây mới và cải tạo	Được tính toán dựa trên các cuộc khảo sát khi các tuyến đường bắt đầu đưa vào sử dụng, và được thực hiện hằng năm sau đó. Mức độ hài lòng của người sử dụng sẽ được đo lường theo thang điểm 5. ¹	%	N/A	N/A	N/A	N/A	90,00	90,00	90,00
3	Số lượng cầu có khả năng chống chịu được xây mới	Được tính toán dựa trên các báo cáo thiết kế kỹ thuật, báo cáo tiến độ của Ban QLDA và nhà thầu.	cái	0,00	0,00	0,00	2	4	4	4
4	Tỷ lệ người sử dụng hài lòng với các cầu có khả năng chống chịu được xây mới hoặc cải tạo	Được tính toán dựa trên các cuộc khảo sát khi các tuyến đường bắt đầu đưa vào sử dụng, và được thực hiện hằng năm sau đó.	%	N/A	N/A	N/A	N/A	90,00	90,00	90,00
5	Diện tích được hưởng lợi từ việc giảm thiểu rủi ro ngập lụt (ha)	Diện tích được ước tính bằng kỹ thuật GIS, dựa trên bản đồ ngập lụt lịch sử năm 2016 nhằm xác định các khu vực có mức độ rủi ro ngập giảm nhờ tăng cường khả năng tiếp cận khẩn cấp và sơ tán khi có lũ do tác động của dự án.	ha	0,0	0,0	0,0	0,0	5.000	8.000	12.522

¹ Thang đo Likert (1: không hài lòng; 2: hơi hài lòng; 3: trung lập; 4: khá hài lòng; 5: hài lòng). Kết quả sẽ phản ánh tỷ lệ phần trăm số người được khảo sát đánh giá mức độ hài lòng ở mức 4 và 5. Các bảng khảo sát phải thu thập thông tin về giới tính của người trả lời.

STT	Chỉ số kết quả trung gian	Phương pháp thu thập dữ liệu	Đơn vị đo	Giá trị gốc	Năm 1 (26/12)	Năm 2 (27/12)	Năm 3 (28/12)	Năm 4 (29/12)	Năm 5 (30/12)	Năm 6 (31/12)
6	Số lượng cuộc tham vấn được tổ chức với các sở, ngành cấp tỉnh về việc hài hòa các tiêu chuẩn thiết kế kỹ thuật có khả năng chống chịu khí hậu	Mỗi gói thầu xây lắp dự kiến sẽ có ít nhất một cuộc tham vấn. Số lượng mục tiêu sẽ được xác định phù hợp với tổng số gói thầu xây lắp được thiết kế trong khuôn khổ dự án và gửi đến các sở, ban, ngành cấp tỉnh.	lần	0,0	6,00	6,00	6,00	6,00	6,00	6,00
7	Kế hoạch bảo trì, vận hành được phê duyệt có tích hợp các tiêu chuẩn thiết kế kỹ thuật chống chịu khí hậu (số lượng)	Ban QLDA sẽ tổng hợp và nộp danh sách các kế hoạch vận hành và bảo trì (O&M) đã được phê duyệt cho tất cả các công trình, kèm theo bằng chứng về các hạng mục có tính đến yếu tố thích ứng biến đổi khí hậu.	số lượng	0,0	0,00	0,00	0,00	2,00	2,00	2,00
8	Số lượng phụ nữ tham gia các cuộc tham vấn cộng đồng về thiết kế và khả năng tiếp cận hạ tầng		người	0,0	40	80	120	150	200	200